

Số: **1697**/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28** tháng **4** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong
lĩnh vực lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân
thành phố Thủ Đức, quận, huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1940/TTr-SCT ngày 11 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện đã được tái cấu trúc.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-bo-TTHC.aspx>

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt là cơ sở để xây dựng quy trình điện tử, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ khi có biến động theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục có số thứ tự 10, 11, 12 tại Quyết định số 5223/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TTUB: CT; các PCT;
- VPUB: CPVP;
- Sở Thông tin và Truyền thông (cập nhật Hệ thống giải quyết TTHC của Thành phố);
- Trung tâm Tin học; Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, KSTT/H. 2



CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
THỦ ĐỨC, QUẬN, HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1697** /QĐ-UBND ngày **28** tháng **4** năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

Stt	Tên quy trình nội bộ
Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	
01	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
02	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
03	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai



QUY TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH 01

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
(Ban hành kèm theo Quyết định số **497** QĐ-UBND ngày **28** tháng **4** năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (theo mẫu)	01	Bản chính
02	Hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực	01	Bản sao
03	Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy	01	Bản sao

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ PHÍ THẨM ĐỊNH

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí thẩm định
Bộ phận một cửa – Văn phòng HĐND và UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Doanh nghiệp, hợp tác xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Hộ kinh doanh: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.5 ngày làm việc	BM 01 BM 02 BM 03	1. Tiếp nhận trực tiếp: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2 - Trường hợp hồ sơ

					chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03 2. Tiếp nhận qua Công Dịch vụ công trực tuyến - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, Công chức Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tổ chức, cá nhân qua tài khoản của tổ chức, cá nhân qua Công Dịch vụ công và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo yêu cầu => thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến công chức thủ lý hồ sơ phòng Kinh tế
--	--	--	--	--	---

B2	Kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng Kinh tế	02 ngày làm việc (đối với hồ sơ chưa hợp lệ)	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Công chức tiếp nhận hồ sơ và xem xét: Đối với hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên thụ lý dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ (sau khi nhận được hồ sơ hoàn chỉnh từ người dân, thì thực hiện tiếp từ B2) Đối với hồ sơ hợp lệ: chuyên viên dự thảo dự thảo kết quả giải quyết TTHC Hoàn thiện hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét ký duyệt.
			05 ngày làm việc (đối với hồ sơ hợp lệ)		
B3	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	01 ngày làm việc	BM 01 Theo mục I Tờ trình BM 05 hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, ký tờ trình, ký nháy văn bản trình lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức ký duyệt kết quả giải quyết TTHC
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	01 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức xem xét hồ sơ, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC (văn bản yêu cầu sửa đổi bổ sung, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do).
B5	Ban hành văn bản	Văn thư	0.5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được duyệt	Thực hiện cho sổ, đóng dấu, sao lưu và phát hành văn bản, chuyển kết quả về bộ phận một cửa".
B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận một cửa	Theo Giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân. - Thống kê, theo dõi.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 05 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)

V. HỒ SƠ CÀN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 05 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
6	//	Các thành phần hồ sơ khác có liên quan theo văn bản pháp quy hiện hành.

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hóa.

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận/huyện...

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:do cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đề nghị Ủy ban nhân dân quận/huyện...xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: ...

.....,ngày....tháng...năm...

**ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
 CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 06

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ....
UBND QUẬN/HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNĐĐK-UBND

....., ngày tháng năm

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI
CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của ⁽¹⁾;

Theo đề nghị của ⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Tên thương nhân/hợp tác xã/hộ kinh doanh: ⁽¹⁾

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:docấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đủ điều kiện làm cửa hàng bán lẻ LPG chai

Điều 2.⁽¹⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai này có giá trị đến hết ngày.... tháng năm;⁽³⁾ thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai số/GCNĐĐK-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện..../.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- ... ⁽¹⁾;
- Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- Lưu: VT, ⁽²⁾.

Chú thích:

⁽¹⁾ Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

(2) Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

(3) Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện.



QUY TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH 02

Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1697~~ **1697** QĐ-UBND ngày ~~12~~ **12** tháng ~~4~~ **4** năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (theo mẫu)	01	Bản chính
02	Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi	01	Bản sao

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ PHÍ THẨM ĐỊNH

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí thẩm định
Bộ phận một cửa – Văn phòng HĐND và UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Doanh nghiệp, hợp tác xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Hộ kinh doanh: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. Ghi chú: Việc thu phí chỉ thực hiện đối với các trường hợp thay đổi địa điểm hoặc điều kiện kinh doanh, không thu phí đối với trường hợp sửa đổi tên thương nhân.

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.5 ngày làm việc	BM 01 BM 02 BM 03	1. Tiếp nhận trực tiếp: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người

					nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2 - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03 2. Tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, Công chức Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tổ chức, cá nhân qua tài khoản của tổ chức, cá nhân qua Cổng Dịch vụ công và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo yêu cầu => thời gian tiếp nhận chính thức
--	--	--	--	--	--

					hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến công chức thủ lý hồ sơ phòng Kinh tế
B2	Kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng Kinh tế	01 ngày làm việc (đối với hồ sơ chưa hợp lệ) 02 ngày làm việc (đối với hồ sơ hợp lệ)	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Công chức tiếp nhận hồ sơ và xem xét: Đối với hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên thụ lý dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ (sau khi nhận được hồ sơ hoàn chỉnh từ người dân, thì thực hiện tiếp từ B2) Đối với hồ sơ hợp lệ: chuyên viên dự thảo dự thảo kết quả giải quyết TTHC Hoàn thiện hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét ký duyệt.
B3	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	01 ngày làm việc	BM 01 Theo mục I Tờ trình BM 05 hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, ký tờ trình, ký nháy văn bản trình lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức ký duyệt kết quả giải quyết TTHC

B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	01 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức xem xét hồ sơ, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC (văn bản yêu cầu sửa đổi bổ sung, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do).
B5	Ban hành văn bản	Văn thư	0.5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được duyệt	Thực hiện cho sổ, đóng dấu, sao lưu và phát hành văn bản, chuyển kết quả về bộ phận một cửa".
B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận một cửa	Theo Giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân. - Thống kê, theo dõi.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>Mẫu số 12 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)

V. HỒ SƠ CÀN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ

4	BM 04	Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>Mẫu số 12 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
6	//	Các thành phần hồ sơ khác có liên quan theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hóa.

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện...
 Sở Công Thương.

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:do cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện

Đề nghị Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện..... theo quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:....

.....,ngày....tháng...năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ....
UBND QUẬN/HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNĐĐK-UBND

....., ngày tháng năm

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI
CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của ⁽¹⁾;

Theo đề nghị của ⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Tên thương nhân/hợp tác xã/hộ kinh doanh: ⁽¹⁾

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:docấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đủ điều kiện làm cửa hàng bán lẻ LPG chai

Điều 2.⁽¹⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai này có giá trị đến hết ngày.... tháng năm;⁽³⁾ thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai số/GCNĐĐK-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện..../.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- ... ⁽¹⁾;
- Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- Lưu: VT, ⁽²⁾.

Chú thích:

- (1) Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- (2) Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- (3) Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

QUY TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH 03
Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1697~~ **1697**/QĐ-UBND ngày ~~19~~ **19** tháng ~~4~~ **4** năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (theo mẫu)	01	Bản chính

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ PHÍ THẨM ĐỊNH

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí thẩm định
Bộ phận một cửa – Văn phòng HĐND và UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.5 ngày làm việc	BM 01 BM 02 BM 03	1. Tiếp nhận trực tiếp: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2 - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02.

					- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03 2. Tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, Công chức Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tổ chức, cá nhân qua tài khoản của tổ chức, cá nhân qua Cổng Dịch vụ công và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo yêu cầu => thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến công chức thủ lý hồ sơ phòng Kinh tế
--	--	--	--	--	---

B2	Kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng Kinh tế	01 ngày làm việc (đối với hồ sơ chưa hợp lệ)	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Công chức tiếp nhận hồ sơ và xem xét: Đối với hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên thụ lý dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ (sau khi nhận được hồ sơ hoàn chỉnh từ người dân, thì thực hiện tiếp từ B2) Đối với hồ sơ hợp lệ: chuyên viên dự thảo dự thảo kết quả giải quyết TTHC Hoàn thiện hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét ký duyệt.
			02 ngày làm việc (đối với hồ sơ hợp lệ)		
B3	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	01 ngày làm việc	BM 01 Theo mục I Tờ trình BM 05 hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, ký tờ trình, ký nháy văn bản trình lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức ký duyệt kết quả giải quyết TTHC
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	01 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Dự thảo: văn bản đề nghị bổ sung/kết quả giải quyết/ Văn bản từ chối cấp phép	Lãnh đạo UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức xem xét hồ sơ, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC (văn bản yêu cầu sửa đổi bổ sung, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do).
B5	Ban hành văn bản	Văn thư	0.5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được duyệt	Thực hiện cho số, đóng dấu, sao lưu và phát hành văn bản

B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận một cửa	Theo Giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân. - Thống kê, theo dõi.
----	---------------------------	--------------------	------------------	---------	---

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>Mẫu số 12 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)

V. HỒ SƠ CÀN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>Mẫu số 12 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
5	BM 05	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (<i>Mẫu số 06 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP</i>)
6	//	Các thành phần hồ sơ khác có liên quan theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hóa.

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện...
 Sở Công Thương.

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh
 doanh số:do cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện

Đề nghị Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét cấp
 lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện..... theo quy định tại Nghị định số
 .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP
 ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác
 có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:....

.....,ngày....tháng...năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ....
UBND QUẬN/HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNĐĐK-UBND

....., ngày tháng năm

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI
CHỦ TỊCH UBND QUẬN/HUYỆN...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của ⁽¹⁾;

Theo đề nghị của ⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Tên thương nhân/hợp tác xã/hộ kinh doanh: ⁽¹⁾

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:docấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đủ điều kiện làm cửa hàng bán lẻ LPG chai

Điều 2.⁽¹⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Điều 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai này có giá trị đến hết ngày.... tháng năm;⁽³⁾ thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai số/GCNĐĐK-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện..../.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- ... ⁽¹⁾;
- Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương;
- Chi cục QLTT;
- Lưu: VT, ⁽²⁾.

Chú thích:

- (1) Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- (2) Tên đơn vị trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- (3) Sử dụng trong trường hợp cấp điều chỉnh/cấp lại/gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện.